

Số: 39/2020/QĐST-DS

Bình Thủy, ngày 30 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 196/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Võ Khôi N**, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Số 132/56H, đường H, phường T, quận N, thành phố C.

- *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Lô D3-42, lốc LK2-2, đường số 3, khu T phường L, quận B, Tp. C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông **Nguyễn Thành Thịnh**, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Lô D3-42, lốc LK2-2, đường số 3, khu T phường L, quận B, Tp. C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Ý kiến của ông Võ Khôi N*: Vào ngày 18/3/2020 ông có cho vợ chồng bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Thành T vay số tiền 1.300.000.000 đồng (một tỷ ba trăm triệu đồng), lãi suất thoả thuận là 3%/tháng; để làm tin bà H, ông T ký thoả thuận chuyển nhượng cho ông căn nhà của bà H, ông T tọa lạc tại Lô D3-42, lốc LK2-2, đường số 3, khu T phường L, quận B, Tp. C. Bà H, ông T cam kết sẽ trả lại số tiền vay cho ông trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày vay. Tuy nhiên, đến

hạn bà H, ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, do vậy, ông khởi kiện yêu cầu bà H, ông T trả lại cho ông số tiền vay 1.300.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật (lãi suất 1,667%/tháng) tính từ ngày 18/03/2020 đến ngày 22/9/2020 (tính tròn 06 tháng) là 130.000.000 đồng (tính tròn).

Trong thời gian vay phía bà H, ông T đã đóng lãi được 04 tháng với số tiền 156.000.000 đồng; khấu trừ số tiền lãi bà H, ông T đã đóng dư vào số tiền gốc mà ông bà còn nợ.

- *Ý kiến của bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Thành T:* Ông, bà thừa nhận có vay của ông Võ Khôi N số tiền là 1.300.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 3%/tháng. Ông bà đã đóng lãi cho ông N được 04 tháng với số tiền là 156.000.000 đồng. Nay ông bà đồng ý trả số tiền còn nợ ông N là 1.300.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định.

Nay nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất thỏa thuận như sau:

Về số tiền vay: Bà Nguyễn Thị Thu H, ông Nguyễn Thành T vay của ông Võ Khôi N số tiền 1.300.000.000 đồng (một tỷ ba trăm triệu đồng).

Về tiền lãi đã đóng: Bà H, ông T đã đóng lãi được 04 tháng với số tiền 156.000.000 đồng. Số tiền lãi theo lãi suất quy định của nhà nước (1,667% /tháng) trong thời gian 06 tháng (kể từ ngày vay là ngày 18/3/2020 đến ngày 22/9/2020 (tính tròn 06 tháng)) là 130.000.000 đồng. Số tiền lãi bà H, ông T đã đóng dư là 26.000.000 đồng (156.000.000 đồng – 130.000.000 đồng); được khấu trừ vào số tiền gốc mà bà T, ông T còn nợ ông N.

Số tiền gốc bà H, ông T có nghĩa vụ trả cho ông N là 1.274.000.000 đồng (1.300.000.000 đồng – 26.000.000 đồng).

Bà H, ông T phải tiếp tục đóng lãi cho ông N với lãi suất 1.667%/tháng kể từ ngày 23/09/2020 đến khi trả dứt nợ.

Thời gian trả và cách thức trả nợ do hai bên tự thỏa thuận. Trường hợp không thỏa thuận được thì yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết.

Hủy văn bản thỏa thuận chuyển nhượng lô nền tái định cư ngày 18/03/2020 giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Võ Khôi N (số công chứng 1397, quyển số 02/2020/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Trương Văn Trung).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Thành T phải chịu 12.550.000 đồng (hai mươi lăm triệu một trăm mười nghìn đồng).

Ông Võ Khôi N được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 26.505.000 đồng (Hai mươi sáu triệu năm trăm lẻ năm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 004657 ngày 12/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.BT;
- Cơ quan THA DS Q.BT;
- TAND TPCT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văng Thị Ngọc Yến